

Số: 256^A/QĐ- PGDDT

Mường Nhé, ngày 6 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách
quý III năm 2023

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN MƯỜNG NHÉ

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND huyện Mường Nhé Ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé;

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 207/QĐ- PGDDT ngày 30/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; Xét đề nghị của bộ phận Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý III năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé

(Theo biểu 03 và thuyết minh kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Tổ trưởng tổ chuyên môn phòng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng TCKH huyện;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu VT, KT.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thiết Chùy

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý III năm 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	14.881	6.768	45,48	
I	Nguồn ngân sách trong nước	14.881	6.768	45,48	
1	Chi quản lý hành chính	1.058	277	26,18	
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	909	271	29,81	
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	149	6	4,03	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.823	6.491	46,96	
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.772	713	10,53	
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	7.051	5.778	81,95	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
41	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
42	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
51	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
52	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
61	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
62	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
71	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
72	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
81	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
82	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
91	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
92	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
101	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
102	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu)



Phạm Thiết Chùy



**THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ
TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 256/QĐ-PGDĐT ngày 6/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé)

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước quý III năm 2023

Dự toán thu ngân sách nhà nước bổ sung quý III năm 2023 là: 5.000.000.000 đồng.

2. Chi ngân sách nhà nước thực hiện quý III

Chi ngân sách nhà nước thực hiện quý III là: 6.767.977.046 đồng.

Trong đó:

a. Chi quản lý nhà nước

Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ thực hiện lũy kế quý III là: 270.843.545 đồng.

Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ thực hiện quý III là: 5.960.000 đồng.

b. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo

Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên thực hiện lũy kế quý III là: 713.112.000 đồng.

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên thực hiện quý III là: 5.778.061.501 đồng.

Chi ngân sách nhà nước quý III năm 2023 chủ yếu tập trung chi lương và các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi các hoạt động cho tổng kết năm học, công tác phí, chi khen thưởng, tuyên truyền; Chi sửa chữa Công trình; đảm bảo hoạt động có tính chất thường xuyên của đơn vị như tiền điện, tiền nước, internet... và chi nhiệm vụ kế hoạch dự toán giao đầu năm./.